

Số: 234/TTCP-KHTCTH

Hà Nội, ngày 03 tháng 02 năm 2016

V/v trả lời kiến nghị của cử tri  
tại kỳ họp thứ 10 Quốc hội khoá XIII

*Ph. Chi Hải PP*

Kính gửi: Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội các tỉnh, TP: Bắc Kạn, Hải Dương, Sơn La, Bắc Ninh, Thái Bình, Ninh Bình, Ninh Thuận, Gia Lai, Đắk Lắk, Lâm Đồng, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Phú Yên, An Giang, Bến Tre, Bình Thuận, Tiền Giang, Bạc Liêu, Long An, Trà Vinh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Cà Mau, Đồng Tháp, Sóc Trăng, Đồng Nai; TP Hà Nội, TP Đà Nẵng và TP Hồ Chí Minh.

Thực hiện Công văn số 395/BDN ngày 14/12/2015 của Ban Dân nguyện, Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIII, Thanh tra Chính phủ phúc đáp như sau:

**I. NỘI DUNG VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ**

**Nội dung số 1.** *Cử tri cho rằng, thời gian qua, công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN), lãng phí được đẩy mạnh nhưng không những không đẩy lùi mà vấn nạn này ngày càng trở lên trầm trọng hơn, tham nhũng xảy ra ngày càng nhiều với số tiền rất lớn, việc xử lý tham nhũng còn quá nhẹ, không đủ sức răn đe, ngăn chặn. Đề nghị tăng cường chỉ đạo, đẩy mạnh công tác PCTN, có giải pháp quyết liệt hữu hiệu xử lý nghiêm các vụ án tham nhũng, làm rõ trách nhiệm và biện pháp xử lý đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức để xảy ra tham nhũng, lãng phí; công khai các vụ án tham nhũng đã phát hiện thu hồi kịp thời tài sản cho Nhà nước; cần phải tập trung vào các ngành, lĩnh vực như: Ngân hàng, xây dựng, tài nguyên - môi trường, quy hoạch, tài chính, thuế, hải quan; công khai tài sản của cán bộ, công chức lãnh đạo; thực hiện tốt các biện pháp xác minh tài sản hình thành không rõ nguồn gốc của những cán bộ có chức vụ, công tác tại các lĩnh vực có điều kiện tham nhũng, tham ô; cần làm rõ trách nhiệm của thanh tra chuyên ngành, thanh tra nhà nước đã thanh tra hàng năm nhưng không phát hiện sai phạm, sau đó kiểm toán, báo chí hoặc có đơn tố giác... mới phát hiện tồn tại, sai phạm; đồng thời tăng cường học tập các nước khác trong vấn đề PCTN?*

Kết quả PCTN thời gian qua đã có tác dụng phòng ngừa, răn đe nhất định đối với tệ tham nhũng. Tuy nhiên, tình hình tham nhũng vẫn diễn ra phức tạp. Tình trạng nhũng nhiễu trong khu vực công còn nhiều, biểu hiện qua nạn hối lộ, lót tay, chạy chọt khi giao dịch với các cơ quan công quyền. Đã xuất hiện tình trạng tham nhũng có tính lợi ích nhóm trong một số lĩnh vực. Qua kết quả phát hiện, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng cho thấy tính chất tham nhũng ngày

càng phức tạp, thủ đoạn tinh vi hơn, phạm vi, tính có tổ chức của các vụ việc, vụ án tham nhũng rõ nét hơn. Một số vụ án tham nhũng gây hậu quả rất nghiêm trọng, làm thất thoát lớn tài sản của Nhà nước. Một số vụ tham nhũng có yếu tố nước ngoài, phần nào ảnh hưởng đến nhìn nhận của quốc tế về tình hình tham nhũng ở Việt Nam. Tham nhũng vẫn là một trong những vấn đề bức xúc của xã hội hiện nay, là một nguy cơ gây mất ổn định chính trị, xã hội.

*\* Về kiến nghị cần có giải pháp quyết liệt hữu hiệu xử lý nghiêm các vụ án tham nhũng, làm rõ trách nhiệm và biện pháp xử lý đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức để xảy ra tham nhũng, lãng phí*

Chính phủ xác định PCTN vẫn là nhiệm vụ trọng tâm thường xuyên, cần được tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện quyết liệt hơn. Một trong những giải pháp trọng tâm được quan tâm thực hiện trong thời gian tới là nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử trong việc phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng; xử lý kiên quyết, kịp thời các hành vi tham nhũng, bất kể người có hành vi tham nhũng là ai, ở vị trí nào. Kiên quyết thu hồi triệt để tài sản của Nhà nước, tập thể, cá nhân bị những kẻ tham nhũng chiếm đoạt; kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị về PCTN ở Trung ương và các cấp, các ngành.

Chính phủ tập trung chỉ đạo tăng cường công tác phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng. Chú trọng thanh tra, kiểm tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm. Triển khai nhiều kênh để tiếp nhận thông tin về tham nhũng, nhất là đơn thư, tố cáo và thông tin dư luận, báo chí. Kiên quyết điều tra, làm rõ các trường hợp có dấu hiệu tội phạm tham nhũng. Xử lý nghiêm mọi đối tượng có hành vi tham nhũng, thu hồi triệt để tài sản bị chiếm đoạt và gây thiệt hại do tham nhũng.

*\* Về công khai các vụ án tham nhũng đã phát hiện thu hồi kịp thời tài sản cho Nhà nước; Cần phải tập trung vào các ngành, lĩnh vực như: Ngân hàng, xây dựng, tài nguyên - môi trường, quy hoạch, tài chính, thuế, hải quan*

Việc công khai kết quả công tác PCTN nói chung cũng như công khai số vụ phát hiện, số tài sản xử lý nói riêng luôn được Chính phủ, Thanh tra Chính phủ thực hiện theo đúng quy định của Luật phòng, chống tham nhũng. Hàng năm, Chính phủ đều có báo cáo công khai về tình hình tham nhũng và kết quả công tác PCTN trước Quốc hội. Việc báo cáo và giải trình chất vấn trước Quốc hội của Chính phủ, Tổng Thanh tra Chính phủ về những nội dung liên quan đến công tác PCTN đã nhiều lần được truyền hình trực tiếp để nhân dân theo dõi.

Định kỳ hàng quý, Thanh tra Chính phủ đều tổ chức họp báo công khai để cung cấp thông tin về kết quả công tác PCTN cũng như số liệu chi tiết về số vụ tham nhũng, số tài sản tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm

tra, điều tra. Kết thúc họp báo đều có thông cáo báo chí công bố công khai trên Cổng thông tin điện tử của Thanh tra Chính phủ.

Bên cạnh đó, trong thời gian qua, công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng luôn được dư luận xã hội quan tâm. Nhiều thông tin về công tác PCTN, thu hồi tài sản tham nhũng và việc xử lý các vụ án tham nhũng cụ thể đã được báo chí, các phương tiện truyền thông đưa tin kịp thời, chính xác, do đó nhân dân dễ dàng tiếp cận được các thông tin này.

Tới đây, Chính phủ, Thanh tra Chính phủ tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các cấp, các ngành, cơ quan chức năng có liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật và thông tin về công tác PCTN. Bảo đảm việc công khai kết quả PCTN, số vụ phát hiện, số tài sản xử lý tiếp tục được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và không có tình trạng bưng bít hoặc thông tin sai lệch về công tác này.

Với tinh thần kiên quyết, kiên trì, quyết tâm thực hiện bằng được mục tiêu: *"Ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng, lãng phí; tạo bước chuyển biến rõ rệt để giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội; củng cố lòng tin của nhân dân; xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh; đội ngũ cán bộ, công chức kỷ cương, liêm chính"*, công tác PCTN tập trung vào một số lĩnh vực nhạy cảm, có nguy cơ tiêu cực cao, dễ xảy ra tham nhũng như: tín dụng, ngân hàng, quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản, đầu tư xây dựng cơ bản, giao thông vận tải...

Trong định hướng công tác năm 2016, tiến hành tổng kết 10 năm việc thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng; trong đó quan tâm rà soát hoàn thiện thể chế về PCTN, nhất là việc hoàn thiện các quy định trong việc công khai minh bạch trong quản lý ngân sách, đất đai, tài nguyên, tài sản nhà nước, đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước và công tác cán bộ của các cấp, các ngành; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong việc cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí để đảm bảo chính xác thông tin khách quan, đúng sự thật để góp phần thực hiện có hiệu quả hơn công tác PCTN.

- Nâng cao chất lượng hiệu quả trong việc nắm bắt tình hình, phát hiện tham nhũng, tập trung vào các lĩnh vực có nguy cơ tham nhũng cao: đầu tư xây dựng, đất đai, tín dụng, ngân hàng, thu ngân sách (thuế, hải quan), mua sắm công... và công tác cán bộ.

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về PCTN; tổ chức tốt hoạt động đối thoại về PCTN; tham gia tích cực vào các hoạt động thực thi Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng.

- Tăng cường đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN nhằm thúc đẩy công tác PCTN ở các cấp, các ngành.

\* Cần làm rõ trách nhiệm của thanh tra chuyên ngành, thanh tra nhà nước đã thanh tra hàng năm nhưng không phát hiện sai phạm, sau đó kiểm toán,

*báo chí hoặc có đơn tố giác... mới phát hiện tồn tại, sai phạm; đồng thời tăng cường hợp tác quốc tế và học tập các nước khác trong vấn đề PCTN?*

Trong thời gian qua, công tác thanh tra, kiểm tra đã góp phần minh bạch hoá hoạt động của bộ máy nhà nước; đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân; hạn chế tình trạng vi phạm pháp luật, những thiếu sót của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức; phát hiện, khắc phục nhiều sơ hở về cơ chế, chính sách. Tuy có tiến bộ nhưng còn nhiều ý kiến cho rằng hiệu quả của thanh tra nói chung và thanh tra chuyên ngành nói riêng chưa cao, số vụ việc sai phạm được phát hiện so với số vụ việc liên quan đến tham nhũng chuyển sang cơ quan điều tra còn ít. Nguyên nhân của thực trạng trên là do các hành vi phạm tội nói chung và phạm tội tham nhũng nói riêng thường tinh vi. Qua hoạt động thanh tra, kiểm tra với lực lượng và thời hạn nhất định, các biện pháp nghiệp vụ không có gì đặc biệt và phải tuân thủ nguyên tắc công khai, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của đối tượng thanh tra... nên trong nhiều trường hợp đã làm hạn chế khả năng phát hiện vi phạm, nhất là những biểu hiện tham nhũng. Bên cạnh đó cũng có nguyên nhân là năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ thanh tra chưa đồng đều, một số trường hợp còn có biểu hiện nương nhẹ khi xử lý vi phạm của đối tượng thanh tra, làm giảm hiệu lực, hiệu quả của công tác thanh tra.

Để nâng cao hiệu lực, hiệu quả của thanh tra chuyên ngành nói riêng và cả ngành thanh tra nói chung, Tổng Thanh tra Chính phủ đã chỉ đạo toàn ngành tăng cường các hoạt động nghiệp vụ; chú trọng cá thể hóa trách nhiệm, quy trách nhiệm trong những vụ việc sai phạm phát hiện qua thanh tra để có kiến nghị xử lý nghiêm; xử lý kiên quyết nếu phát hiện hành vi tham nhũng, thu hồi triệt để tài sản bị chiếm đoạt; kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động giám sát, xử lý sau thanh tra. Mặt khác, các cơ quan thanh tra sẽ tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ để xử lý nghiêm những trường hợp thiếu trách nhiệm, bỏ lọt những hành vi sai phạm, tham nhũng khi tiến hành thanh tra.

Công tác hợp tác quốc tế về PCTN tiếp tục được tăng cường thực hiện, nhất là việc thực hiện Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng và các thỏa thuận hợp tác trong khu vực; đánh giá việc thực thi công ước đối với một số quốc gia thành viên (Trung Quốc, Công Gô); đẩy mạnh nghiên cứu, đàm phán, chuẩn bị ký kết nhiều hiệp định tương trợ tư pháp về hình sự<sup>1</sup>; phối hợp với các cơ quan chức năng các nước để điều tra, xử lý một số vụ án, thu hồi tài sản tham nhũng liên quan đến nước ngoài; tham gia nhiều diễn đàn hợp tác đa phương, song phương về PCTN<sup>2</sup> để trao đổi, học hỏi những kinh nghiệm, thực tiễn tốt và tranh thủ sự hỗ trợ kỹ thuật trong lĩnh vực PCTN. Qua đó, Việt Nam tiếp tục khẳng định quyết tâm chính trị, hành động thực tế của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta trong PCTN, góp phần củng cố niềm tin của cộng đồng quốc tế

---

<sup>1</sup> Chuẩn bị ký Hiệp định với Cộng hòa Pháp, Tây Ban Nha, Hung-ga-ri; hoàn thiện hồ sơ đàm phán với Ca-dắc-tan, Uzbekistan; triển khai đàm phán Hiệp định với Cu Ba, Myanmar.

<sup>2</sup> Các cơ quan chức năng của Việt Nam đã gặp gỡ, trao đổi về PCTN với cơ quan của nhiều quốc gia, tổ chức quốc tế như: Úc, Pháp, Italia, Hàn Quốc, Trung Quốc, Lào, Nhật Bản, Đức, WB, UNDP, UNODC...

và nâng cao vị thế của đất nước trong tiến trình hội nhập.

**Nội dung số 2.** *Cử tri cho rằng công tác PCTN không đạt kết quả như đề ra, đề nghị nghiên cứu, ban hành chính sách phù hợp với thực tiễn để nhân dân có thể tham gia PCTN?*

Trong thời gian qua, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, sự điều hành của Chính phủ, sự giám sát của Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, sự vào cuộc của các tổ chức cấp ủy, chính quyền, sự ủng hộ của nhân dân, công tác PCTN tiếp tục được đẩy mạnh và có những chuyển biến tích cực, đạt được một số kết quả đáng khích lệ, phục vụ thiết thực nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, ổn định đất nước.

Quyền và trách nhiệm của công dân đã được Luật phòng, chống tham nhũng năm 2005 quy định “*Công dân có quyền phát hiện, tố cáo hành vi tham nhũng; có nghĩa vụ hợp tác, giúp đỡ cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong việc phát hiện, xử lý người có hành vi tham nhũng*”. Cụ thể hóa các quy định này, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 47/2007/NĐ-CP ngày 27/3/2007 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng về vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN đã quy định cơ chế để công dân tham gia PCTN với những phương thức cụ thể như:

- Công dân có trách nhiệm chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật về PCTN; lên án, đấu tranh với những người có hành vi tham nhũng;
- Công dân có quyền và trách nhiệm phản ánh, tố cáo hành vi tham nhũng; tự mình hoặc thông qua Ban thanh tra nhân dân, tổ chức mà mình là thành viên để phản ánh, tố cáo về hành vi tham nhũng, vụ việc tham nhũng;
- Có quyền kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật về PCTN nếu thấy các chính sách, pháp luật về công tác này có những bất cập, thiếu sót.

Bên cạnh đó, pháp luật về tố cáo và giải quyết tố cáo nói chung, những quy định về bảo vệ người tố cáo nói riêng đang ngày càng được hoàn thiện. Luật tố cáo đã dành hẳn 01 chương (Chương V: từ Điều 34 đến Điều 40) để quy định về bảo vệ người tố cáo; Chính phủ đã ban hành Nghị định số 76/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 trong đó quy định rõ các biện pháp bảo vệ người tố cáo và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong việc bảo vệ người tố cáo, cụ thể như: Quy định việc bảo vệ người tố cáo được thực hiện tại tất cả những nơi có thể ảnh hưởng đến người tố cáo, bao gồm: nơi cư trú, công tác, làm việc, học tập, nơi có tài sản của người cần được bảo vệ hoặc những nơi khác do cơ quan có thẩm quyền quy định. Ngoài ra, đối tượng bảo vệ không chỉ có người tố cáo mà còn cả những người thân thích của người tố cáo như vợ hoặc chồng, con cái, bố mẹ, anh em ruột thịt...; Luật cũng quy định rõ quyền và nghĩa vụ của người tố cáo được bảo vệ và các nội dung cơ bản về bảo vệ người tố cáo như bảo vệ bí mật thông tin; bảo vệ tại nơi công tác, nơi làm việc, nơi cư trú; bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm, uy tín của người tố cáo.

Để khuyến khích toàn dân tham gia chống tham nhũng, tố giác tội phạm, Thanh tra Chính phủ và Bộ Nội vụ đã ban hành Thông tư Liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-TTCP ngày 16/3/2015 về việc quy định khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc trong tố cáo, phát hiện hành vi tham nhũng. Việc ban hành Thông tư được đánh giá là đã thể hiện quyết tâm cao của Đảng, nhà nước trong công tác PCTN, đồng thời nhận được sự đồng tình, ủng hộ của các bộ, ngành, địa phương cũng như sự hưởng ứng rộng rãi của quần chúng nhân dân. Việc khen thưởng theo Thông tư Liên tịch này đã tạo ra những bước chuyển biến đáng kể trong quyết tâm cũng như hành động của các cá nhân, đơn vị trong phạm vi cả nước trong việc phát hiện, tố cáo hành vi tham nhũng. Đồng thời Thanh tra Chính phủ và các cơ quan liên quan đã tiến hành xây dựng Thông tư liên tịch giữa Thanh tra Chính phủ, Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính quy định việc trích lập, quản lý, sử dụng quỹ khen thưởng về PCTN nhằm phù hợp với Luật tố cáo trên những nguyên tắc sau: Mở rộng đối tượng khen thưởng và hạ tiêu chuẩn đối với đối tượng được khen để đáp ứng yêu cầu thực tế; thủ tục khen thưởng đơn giản, gọn nhẹ; tăng mức thưởng tương xứng đồng thời có những biện pháp động viên khuyến khích kịp thời; thu hẹp chủ thể có thẩm quyền khen thưởng theo hướng gán các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quản lý nhà nước.

Thực tiễn thời gian qua cho thấy, rất nhiều công dân đã làm tốt vai trò, trách nhiệm của mình, tích cực tham gia công tác PCTN. Một số vụ việc tham nhũng nghiêm trọng đã được phát hiện, xử lý xuất phát từ phát hiện, tố giác của công dân. Nhiều tấm gương công dân ưu tú đã được các cơ quan chức năng biểu dương, khen thưởng do có thành tích trong phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng. Tới đây, Chính phủ tổng kết, đánh giá 10 năm thực hiện Luật PCTN, trong đó có nội dung về phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN và sẽ đề xuất cụ thể các giải pháp mới để nâng cao vai trò của nhân dân trong PCTN.

**Nội dung số 5.** *Cử tri cho rằng, trong thời gian Đảng, Nhà nước, Chính phủ đã quan tâm và có những chủ trương, biện pháp PCTN. Tuy nhiên, đến nay kết quả đạt được chưa cao. Đề nghị Chính phủ làm rõ nguyên nhân, biện pháp khắc phục tình trạng trên.*

Trong thời gian qua, công tác PCTN tiếp tục được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và đạt được kết quả tích cực trên một số mặt công tác, như: Xây dựng và hoàn thiện thể chế; cải cách hành chính; công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; công tác thông tin, tuyên truyền về PCTN và vai trò của báo chí trong PCTN. Các biện pháp phòng ngừa được các cấp, các ngành triển khai sâu rộng, đồng bộ. Việc phối hợp giữa các cơ quan PCTN đã có sự chủ động, hiệu quả hơn. Chính phủ đã chỉ đạo các ngành, các cấp triển khai thực hiện nhiều nhiệm vụ quan trọng trong công tác PCTN: Triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), Kết luận số 21-KL/TW Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI), Nghị quyết số 82/NQ-CP của Chính phủ về công tác PCTN, lãng phí... Hoạt động kiểm tra, thanh tra, kiểm toán đã phát hiện nhiều sai phạm, việc xử lý sau thanh tra và kiểm toán có hiệu quả hơn góp phần chấn chỉnh quản lý, phòng ngừa tham

những. Hoạt động điều tra, xử lý hành vi tham nhũng có tiến bộ, số vụ án tham nhũng được khởi tố, truy tố tăng lên, số bị cáo được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ thấp hơn so với các năm trước.

Tuy nhiên, tình hình tham nhũng chưa có dấu hiệu giảm, vẫn diễn ra ở nhiều ngành, nhiều cấp, nhiều lĩnh vực với những thủ đoạn ngày càng tinh vi, khó phát hiện. Tình trạng sách nhiễu, vòi vĩnh, gây phiền hà ở một bộ phận công chức, viên chức nhà nước vẫn còn diễn ra ở một số lĩnh vực. Tham nhũng, lãng phí trong quản lý và sử dụng đất đai, tín dụng, ngân hàng, quản lý vốn và tài sản tại một số doanh nghiệp nhà nước đã gây thiệt hại lớn về kinh tế, gây bất bình trong xã hội. Công tác PCTN vẫn còn những hạn chế sau đây:

- Chế độ trách nhiệm, chế độ công vụ đối với nhiều vị trí công tác chưa được minh bạch, rõ ràng, cụ thể, nhất là ở những khâu, quy trình thủ tục liên quan tới công việc của người dân, doanh nghiệp.

- Việc tự kiểm tra, phát hiện tham nhũng của một số cơ quan, tổ chức, đơn vị còn yếu; việc phát hiện tham nhũng chủ yếu qua dư luận xã hội, đơn thư tố cáo, báo chí phản ánh hoặc khi có cơ quan chức năng vào làm việc kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra mới phát hiện sai phạm.

- Hiệu quả hoạt động của các cơ quan chuyên trách về PCTN còn hạn chế; vai trò của xã hội trong công tác PCTN chưa được phát huy đầy đủ. Công tác giám sát, kiểm tra, giữ gìn kỷ cương, kỷ luật ở nhiều nơi, nhiều cấp chưa thường xuyên; công tác kiểm toán, thanh tra, điều tra hiệu quả chưa cao; việc xử lý hành vi tham nhũng trong một số trường hợp còn chưa nghiêm, chưa kịp thời, còn có biểu hiện nương nhẹ.

- Vẫn còn tình trạng lợi dụng các quy định của pháp luật chưa chặt chẽ để xử lý hành vi tham nhũng bằng biện pháp kỷ luật hành chính hoặc áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ để xử phạt dưới khung hình phạt hoặc hưởng án treo, phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ.

Những hạn chế, tồn tại nêu trên có nhiều nguyên nhân, trong đó có các nguyên nhân chủ yếu sau:

- Một số cơ quan, đơn vị, người đứng đầu chưa quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác PCTN. Nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình ở nhiều nơi bị buông lỏng. Việc tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước ở một số nơi chưa tốt; kỷ cương, kỷ luật không nghiêm, còn có biểu hiện nói không đi đôi với làm, hoặc làm chiếu lệ.

- Tình trạng suy thoái đạo đức của một bộ phận không nhỏ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, trong đó có cả các cán bộ, đảng viên công tác trong các cơ quan bảo vệ pháp luật. Bên cạnh đó là bệnh thành tích và né tránh trách nhiệm nên vẫn còn tình trạng bao che cho hành vi tham nhũng của cán bộ do mình quản lý.

- Một số quy định của pháp luật liên quan tới việc phát hiện, xử lý tham nhũng còn khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện. Các văn bản quy phạm pháp luật về PCTN có quy định còn mang tính hình thức, thiếu tính khả thi,

thiếu những giải pháp có tính đột phá; mô hình, tổ chức các cơ quan, đơn vị chuyên trách chống tham nhũng chưa hợp lý, chưa đủ mạnh.

- Thể chế, chính sách về quản lý kinh tế - xã hội trên nhiều lĩnh vực còn sơ hở; chưa giảm được các thủ tục không cần thiết có thể làm nảy sinh tham nhũng, tiêu cực, nhất là trên lĩnh vực quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, đầu tư xây dựng, tín dụng, ngân hàng, quản lý vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp.

Để tăng cường hiệu quả thực thi pháp luật về PCTN và tích cực ngăn chặn, tiến tới đẩy lùi tình trạng tham nhũng, Chính phủ đã và đang tích cực triển khai công tác PCTN trên quan điểm phải sử dụng tổng thể các giải pháp PCTN; vừa tích cực, chủ động trong phòng ngừa, vừa kiên quyết trong phát hiện, xử lý. Cụ thể trong thời gian tới sẽ tập trung thực hiện nhiều nhóm giải pháp, trong đó có những nhóm giải pháp thể hiện sự kiên quyết, quyết liệt trong xử lý tham nhũng, cụ thể như sau:

*Một là*, tiếp tục chỉ đạo việc hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế - xã hội để phòng ngừa tham nhũng và các quy định của pháp luật về PCTN cho phù hợp với Hiến pháp năm 2013. Triển khai Kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Luật PCTN để kiến nghị sửa đổi toàn diện Luật PCTN và các luật liên quan khác cho phù hợp tình hình hiện nay.

*Hai là*, tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về PCTN, tạo sức mạnh, áp lực xã hội trong đấu tranh chống tham nhũng. Các cơ quan chức năng nghiên cứu, đề xuất cơ chế bảo đảm cung cấp kịp thời, đúng pháp luật những thông tin về PCTN cho các cơ quan báo chí và nhân dân.

*Ba là*, chỉ đạo triển khai việc rà soát tổng thể các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội tại các địa phương để xem xét, chuyển các vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng sang cơ quan điều tra để xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

*Bốn là*, tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ, xử lý nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham để tạo sức mạnh đủ sức răn đe tham nhũng.

*Năm là*, Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng. Các cơ quan chức năng chú trọng áp dụng kịp thời các biện pháp thu hồi tài sản tham nhũng ngay trong quá trình thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử án tham nhũng theo quy định của pháp luật để nâng cao hiệu quả công tác thu hồi tài sản tham nhũng.

*Sáu là*, triển khai việc tổng kết để nghiên cứu, đề xuất sửa đổi toàn diện Luật PCTN 2005, trong đó chú ý hoàn thiện chế định về thu hồi tài sản tham nhũng; cụ thể hóa, bổ sung đồng bộ những quy định về thu hồi tài sản tham nhũng trong quá trình sửa đổi Bộ luật tố tụng hình sự, Luật tương trợ tư pháp và một số luật liên quan khác.

*Bảy là*, Kịp thời động viên, khen thưởng xứng đáng những tổ chức, cá nhân làm tốt công tác PCTN, xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân vi phạm.



**Nội dung số 6 và 11:** *Cử tri cho rằng, việc kê khai tài sản của cán bộ hiện nay vẫn hình thức, nhiều trường hợp kê khai chưa trung thực. Đề nghị nghiên cứu, đưa ra các giải pháp bảo đảm kê khai chính xác tài sản của cán bộ các cấp trước khi bầu cử; đồng thời công khai để cử tri theo dõi? Đối với Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ thực hiện Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ, hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập: Đối tượng thuộc diện kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập quá rộng, việc kê khai còn mang tính hình thức nên hiệu quả chưa cao. Đề nghị thu hẹp đối tượng phải kê khai trong phạm vi những người có chức vụ, quyền hạn hoặc ở những vị trí công tác nhất định (kế toán, thủ quỹ)?*

a) Hạn chế, vướng mắc trong thực hiện quy định về kê khai tài sản, thu nhập

Đảng và Nhà nước ta luôn nhận định minh bạch tài sản, thu nhập là một trong những giải pháp quan trọng nhằm phòng ngừa tham nhũng đã và đang được triển khai rộng rãi trong các cơ quan, các tổ chức chính trị, xã hội, doanh nghiệp Nhà nước, lực lượng vũ trang. Tỷ lệ kê khai tài sản, thu nhập trong năm đạt 99,5% (tăng 8,2% so với cùng kỳ năm trước). Số bản kê khai đã công khai đạt tỷ lệ 98,3% (tăng 8,8% so với cùng kỳ năm trước). Có 1.225 người thuộc diện kê khai được xác minh tài sản, thu nhập, trong đó phát hiện 05 người kê khai không trung thực. Đã tiến hành xử lý kỷ luật 02 người<sup>(3)</sup>.

Mặc dù việc kê khai tài sản, thu nhập đã thu được những kết quả bước đầu nhưng qua tổng kết, đánh giá cho thấy việc kê khai tài sản, thu nhập vẫn còn hình thức; vẫn còn một số cơ quan, đơn vị người đứng đầu chưa thực sự quan tâm, thiếu quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo về minh bạch tài sản thu nhập, chưa thực sự gương mẫu trong thực hiện việc kê khai, công khai bản kê khai. Việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập ở một số nơi chưa thực hiện nghiêm túc; công tác quản lý, theo dõi việc kê khai, công khai, xác minh về tài sản, thu nhập chưa có tính hệ thống. Việc kê khai chỉ dựa vào ý thức tự giác của người có nghĩa vụ kê khai; hầu hết các bản kê khai chưa được kiểm tra, xác nhận; chưa giúp cơ quan chức năng kiểm soát được mọi biến động về tài sản của người có chức vụ, quyền hạn; nhiều cơ quan, đơn vị chưa nắm đầy đủ trình tự, thủ tục kê khai và công khai; còn lúng túng trong việc hướng dẫn nguyên tắc, phạm vi biến động tài sản, loại tài sản, thu nhập phải kê khai nên các bản kê khai còn thiếu thông tin, thông tin không đầy đủ dẫn đến việc kê khai không chính xác.

b) Một số giải pháp chủ yếu trong thời gian tới

- Sửa đổi toàn diện các quy định về minh bạch tài sản thu nhập theo hướng công khai hơn đối với kết quả kê khai; theo dõi, quản lý việc kê khai chặt

---

<sup>(3)</sup> 01 trường hợp ở Bộ Giao thông Vận tải bị kỷ luật khiển trách; 01 trường hợp tại tỉnh Thanh Hóa bị kỷ luật cảnh cáo và điều chuyển sang vị trí công tác khác; hiện còn 02 trường hợp tại tỉnh Cà Mau và 01 trường hợp tại tỉnh Bình Thuận đang trong quá trình xem xét, xử lý.

chẽ hơn; xác minh bản kê khai chủ động hơn và xử lý vi phạm cụ thể, nghiêm minh hơn.

- Tăng cường thanh tra việc thực hiện quy định về minh bạch tài sản thu nhập; xử lý nghiêm các trường hợp thiếu trách nhiệm, vi phạm nghĩa vụ kê khai, kê khai không trung thực theo các quy định hiện hành.

- Quy định chế định riêng về kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn;

- Quy định việc quản lý tập trung bản kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức: quy định thẩm quyền xác minh bản kê khai tài sản thuộc các cơ quan kiểm tra đảng, cơ quan thanh tra nhà nước, cơ quan điều tra trên cơ sở phân cấp quản lý cán bộ của Đảng và Nhà nước.

- Bổ sung quy định về việc xử lý đối với các khoản thu nhập, tài sản không kê khai hoặc kê khai không trung thực,

**Nội dung số 7.** Đề nghị công tác PCTN cần được thực hiện đồng bộ, quyết liệt giữa các cơ quan của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và chính quyền các cấp, có như vậy mới đạt hiệu quả cao, tránh tình trạng nơi này, nơi kia chưa quyết liệt đối với công tác này?

Trong thời gian qua, Đảng, Quốc hội, Chính phủ, các ngành, các cấp đã quan tâm, tiếp tục triển khai nhiều nhiệm vụ quan trọng trong công tác PCTN như: Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), Kết luận số 21 KL/TW Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI), Nghị quyết số 82/NQ-CP của Chính phủ về công tác PCTN, lãng phí... Để nâng cao kết quả công tác PCTN, trong thời gian tới, Chính phủ tiếp tục chỉ đạo quyết liệt các bộ, ngành, địa phương tập trung thực hiện nhiệm vụ trong công tác PCTN; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng. Trọng tâm là Kết luận số 21-KL/TW Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI). Quốc hội ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật PCTN năm 2012.

Chính phủ ban hành: Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 về minh bạch tài sản, thu nhập; và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 06/12/2012 của Chính phủ về công tác PCTN, lãng phí giai đoạn 2012-2016, trong đó tập trung chỉ đạo:

- Tiếp tục sửa đổi, bổ sung hoàn thiện thể chế cơ chế chính sách liên quan đến phòng chống tham nhũng, đặc biệt sau khi Hiến pháp và một số Luật đã được Quốc hội thông qua; khẩn trương ban hành Đề án kiểm soát thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn, Quy định việc chi trả qua tài khoản đối với tất cả các khoản chi từ ngân sách nhà nước cho cán bộ, công chức; Quy định về khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc trong tố cáo, phát hiện tham nhũng; sửa đổi, bổ sung hoàn thiện quy định về các giải pháp phòng ngừa tham nhũng đang

được thực hiện nhưng hiệu quả thấp, như: Việc trả lương qua tài khoản; quy định về việc tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương tập trung triển khai, tổ chức thực hiện các quy định mới được ban hành như: Chỉ thị của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo đối với việc thực hiện và kiểm soát kê khai tài sản; các quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật giám định tư pháp; quy định trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; quy định chuyển đổi vị trí công tác; quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách ...

- Triển khai các kế hoạch thanh tra, trong đó chú trọng thanh tra vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng như: Quản lý sử dụng đất đai; xây dựng cơ bản; tài nguyên, khoáng sản; tài chính, ngân hàng; thuế, hải quan; quản lý sử dụng vốn và tài sản Nhà nước tại các doanh nghiệp. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan chức năng về trao đổi cung cấp thông tin về tham nhũng. Đối với ngành thanh tra đẩy mạnh thanh tra trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ công vụ, giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra; chủ động đề xuất các cuộc thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu tham nhũng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 08-KH/TW ngày 12/3/2012 của Bộ Chính trị về việc kiểm tra, giám sát việc thanh tra, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử; đưa ra xét xử những vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp hoặc dư luận xã hội đặc biệt quan tâm theo Kế hoạch số 16-KH/BCĐTW ngày 05/8/2013 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 63/2013/QH13 ngày 27/11/2013 của Quốc hội về tăng cường các biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm.

- Tiếp tục mở rộng các hoạt động đối thoại, hợp tác quốc tế về PCTN, nhất là trong lĩnh vực tương trợ tư pháp nhằm tiếp thu những kinh nghiệm tốt và phù hợp của thế giới để nâng cao hiệu quả công tác PCTN.

**Nội dung số 8.** *Cử tri cho rằng, vừa qua việc xử lý đối với một số cán bộ, công chức, đảng viên có hành vi tham nhũng còn nhẹ, đa phần chỉ dừng lại ở việc kiểm điểm, khiển trách. Cử tri đề nghị phải xử lý mạnh hơn, kiên quyết hơn trong thời gian tới; nếu phát hiện có hành vi tham nhũng thì phải xử lý kỷ luật cho nghỉ việc, khai trừ khỏi đảng và nặng hơn là xử lý về mặt hình sự thật nghiêm khắc để giáo dục răn đe.*

Công tác PCTN trong thời gian qua đạt được kết quả nhất định, trong đó việc phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng được đẩy mạnh, tạo chuyển biến tương đối rõ nét, tiến độ điều tra, truy tố, xét xử một số vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp được đẩy nhanh hơn, nhiều vụ án lớn được đưa ra xét xử

theo quy định của pháp luật. Đặc biệt là việc công khai đưa ra xét xử nghiêm minh các vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp: Vụ án Vũ Quốc Hào và đồng phạm “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”, “lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, “tham ô tài sản” xảy ra tại Công ty cho thuê tài chính II - Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (ACLI); vụ án Dương Chí Dũng và đồng phạm tham ô tài sản và cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng xảy ra tại Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam; vụ án Vũ Việt Hùng cùng đồng phạm nhận hối lộ, vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng, lừa đảo chiếm đoạt tài sản xảy ra tại Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Chi nhánh Đắk Lắk-Đắk Nông và Ngân hàng TMCP Phương Đông; vụ Dương Thanh Cường cùng đồng phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản, vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng xảy ra tại Ngân hàng NN&PTNT Chi nhánh 6 và Chi nhánh Bình Chánh TP. HCM; vụ Nguyễn Đức Kiên và đồng phạm cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, kinh doanh trái phép về tài chính và trốn thuế; vụ án Phạm Thị Bích Lương cùng đồng phạm vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng xảy ra tại Công ty liên doanh Lifepro Việt Nam và Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam Chi nhánh Nam Hà Nội... đã nhận được sự đồng tình, ủng hộ của đông đảo của cán bộ, đảng viên và nhân dân, có tác dụng cảnh tỉnh, răn đe đối với hành vi tham nhũng, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên, việc xử lý một số vụ việc, vụ án tham nhũng vẫn còn một số hạn chế sau:

- Trong một số vụ việc, vụ án tham nhũng, việc phối hợp trong đánh giá chứng cứ, định tội danh giữa các cơ quan tiến hành tố tụng chưa thật chặt chẽ nên hiệu quả xử lý chưa cao.

- Công tác giám định tư pháp còn nhiều bất cập như thời gian giám định dài, kinh phí chi trả giám định lớn, kết luận giám định không rõ ràng, phải quyết định trưng cầu giám định nhiều lần, năng lực chuyên môn của giám định viên còn hạn chế...

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tại một số cơ quan, một số cấp ủy, người đứng đầu trong công tác phát hiện, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng có lúc, có nơi chưa theo kịp yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn.

- Đối tượng tham nhũng là những cán bộ có chức vụ, quyền hạn, có trình độ hiểu biết, có nhiều mối quan hệ, có chuyên môn sâu trong lĩnh vực công tác nên thủ đoạn che dấu tinh vi, khó phát hiện.

- Hiệu quả hoạt động của các cơ quan chuyên trách về PCTN còn hạn chế; vai trò của xã hội trong công tác PCTN chưa được phát huy đầy đủ. Công tác giám sát, kiểm tra, giữ gìn kỷ cương, kỷ luật ở nhiều nơi, nhiều cấp chưa thường xuyên; công tác kiểm toán, thanh tra, điều tra hiệu quả chưa cao; việc xử lý hành vi tham nhũng trong một số trường hợp còn chưa nghiêm, chưa kịp thời, còn có biểu hiện nương nhẹ.

Bên cạnh đó, việc xử lý hành vi tham nhũng ở một số vụ, việc có biểu hiện nương nhẹ; vẫn còn tình trạng lạm dụng để xử lý kỷ luật, xử lý hành chính thay cho việc khởi tố vụ án, khởi tố bị can theo quy định của pháp luật. Do vậy, trong thời gian tới cần phải khắc phục những tồn tại, yếu kém nói trên để tạo niềm tin trong nhân dân đối với công tác PCTN của Đảng và Nhà nước.

Để khắc phục những hạn chế nêu trên, Chính phủ cũng đã có chỉ đạo để Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, cơ quan liên quan triển khai tổng kết 10 năm thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng trong đó có tổng kết, đánh giá chuyên đề về thu hồi tài sản để chuẩn bị cho việc kiến nghị sửa đổi toàn diện Luật phòng, chống tham nhũng, từ đó đề xuất những biện pháp mạnh mẽ hơn để nâng cao hiệu quả công tác PCTN nói chung và thu hồi tài sản tham nhũng nói riêng.

Đồng thời nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, xử lý nghiêm hành vi tham nhũng và những biểu hiện tiêu cực, lãng phí; kiên quyết thu hồi, buộc bồi thường tài sản, thiệt hại do tham nhũng hoặc bị gây lãng phí.

Tăng cường vai trò của Mặt trận Tổ quốc các cấp, các đoàn thể, các tổ chức xã hội, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của các cơ quan báo chí, truyền thông và mỗi cán bộ, đảng viên, công dân trong PCTN, lãng phí; trong giám sát việc thực hiện nhiệm vụ công vụ nhằm phòng ngừa, phát hiện tham nhũng; khuyến khích sự tham gia của nhân dân đối với công tác PCTN bằng cách tăng cường hiệu quả của các cơ chế khiếu nại, tố cáo, bảo vệ người tố cáo tham nhũng; tiếp tục mở rộng các hoạt động đối thoại, hợp tác quốc tế về PCTN nhằm tiếp thu những kinh nghiệm tốt và phù hợp của thế giới để nâng cao hiệu quả công tác PCTN, lãng phí, củng cố lòng tin của nhân dân và cộng đồng quốc tế.

**Nội dung số 10.** *Đề nghị Chính phủ ban hành chế tài xử lý đối với các vi phạm trong công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; trong chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; việc người đứng đầu không triển khai hoặc triển khai không kịp thời các quy định của pháp luật về PCTN, chuyển đổi vị trí công tác, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị và thực hiện chế độ báo cáo?*

Trước tình trạng tham nhũng và sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên đang cản trở việc thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, gây bất bình và làm giảm lòng tin trong nhân dân; trong nhiều năm qua và thời gian tới. Để PCTN, lãng phí có hiệu quả thì phải thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp Chính phủ tiếp tục coi PCTN, lãng phí là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong chỉ đạo điều hành để từ đó tập trung các giải pháp, nguồn lực cho công tác này, Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật trong đó có quy định các chế tài xử lý với các vi phạm trên:

Nghị định số 211/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 sửa đổi, bổ

sung một số điều của Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; trong đó quy định nguyên tắc xem xét, hình thức kỷ luật và thẩm quyền trình tự tiến hành kỷ luật đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng. Năm 2015 đã có đã có 46 người đứng đầu thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng đã bị xử lý<sup>(4)</sup>, trong đó 04 người bị xử lý hình sự (tăng 01 người so với năm 2014); 37 người bị xử lý kỷ luật với các hình thức cách chức, khiển trách, cảnh cáo; 05 người đang xem xét các hình thức xử lý.

- Nghị định số 150/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức<sup>5</sup>.

- Quyết định số 115/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 8 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về công khai quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

- Quyết định số 31/2011/QĐ-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định về công khai, minh bạch, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định pháp luật về an sinh xã hội...

- Về thực hiện chế độ báo cáo, Tổng Thanh tra Chính phủ đã ban hành: Thông tư số 03/2013/TT-TTCTP ngày 10/6/2013 quy định chế độ công tác báo cáo thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN; Thông tư số 04/2014/TT-TTCTP ngày 18/9/2014 quy định về nhận định tình hình tham nhũng và đánh giá công tác PCTN.

Tới đây, Chính phủ sẽ có kế hoạch triển khai Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị, trong đó sẽ chú trọng triển khai thực hiện một nội dung yêu cầu của Chỉ thị là “lấy kết quả công tác PCTN làm thước đo đánh giá phẩm chất, năng lực, trách nhiệm và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu”. Trên cơ sở đó có hình thức khen thưởng xứng đáng những tập thể, cá nhân làm tốt công tác PCTN và chấn chỉnh, xử lý nghiêm những nơi để xảy ra vi phạm.

**Nội dung số 15.** Đề nghị Thanh tra Chính phủ ban hành hướng dẫn biểu mẫu, tiêu chí, số lượng, đơn vị, cá nhân; định mức chi phí cho công tác điều tra

---

<sup>(4)</sup> Bộ Tư pháp: 05 người; Bộ Công an: 8 người; Bộ Quốc phòng: 07 người; Thanh Hóa: 01 người; Quảng Ngãi: 02 người; Nam Định: 02 người; Long An: 01 người; Khánh Hòa 01 người; Đắk Lắk: 01 người; Bình Thuận: 03 người; Bắc Ninh: 03 người; Quảng Trị 03 người; Lạng Sơn 01 người; Tập đoàn Than khoáng sản Việt Nam: 02 người; Bảo hiểm xã hội Việt Nam 03 người.

<sup>5</sup> Trong năm 2015, các bộ, ngành, địa phương đã kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức tại 6.165 cơ quan, tổ chức, đơn vị, đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các sai phạm, trong đó số cán bộ, công chức vi phạm bị xử lý là 143 người. Các cấp, các ngành đã tiến hành chuyển đổi vị trí công tác 19.098 lượt cán bộ, công chức, viên chức. Các bộ, ngành, địa phương có nhiều người được chuyển đổi vị trí công tác là: Bộ Công an (3.579 người), Bộ Quốc phòng (2.947 người), Đồng Nai (1.271 người) v.v...

*xã hội học nhận định tình hình tham nhũng và đánh giá công tác PCTN theo quy định tại Thông tư số 04/2014/TT-TTCTP ngày 18/9/2014 của Thanh tra Chính phủ, làm cơ sở để triển khai thực hiện theo quy định?*

Nội dung Thông tư 04/2014/TT-TTCTP còn một số điểm chưa cụ thể, khó khăn cho việc triển khai thực hiện. Do đó Thanh tra Chính phủ đã triển khai tiến hành đánh giá, bổ sung mẫu theo Thông tư 04/2014/TT-TTCTP đồng thời cũng sẽ rà soát để hướng dẫn rõ hơn những nội dung còn vướng mắc.

Đối với định mức chi phí cho công tác điều tra xã hội học, hiện nay được quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BTC ngày 11/5/2011 của Bộ Tài chính và Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHHCN ngày 22/4/2015 của Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ. Tại Điều 19 Thông tư số 04/2014/TT-TTCTP quy định kinh phí cho việc nhận định và đánh giá công tác PCTN do ngân sách bảo đảm và được áp dụng theo quy định pháp luật hiện hành. Trong thời gian tới, Thanh tra Chính phủ sẽ tăng cường hướng dẫn, trao đổi thông tin để tạo điều kiện thuận lợi cho các bộ, ngành, địa phương trong quá trình thực hiện.

## **II. NỘI DUNG CÔNG TÁC THANH TRA**

**Nội dung số 4.** *Cử tri đề nghị tăng cường hơn nữa hoạt động thanh tra, kiểm tra trên tất cả các lĩnh vực thực hiện chính sách pháp luật để phòng ngừa và kịp thời phát hiện xử lý nghiêm tình trạng: Buôn lậu, gian lận thương mại, khai thác khoáng sản bừa bãi gây tàn phá tài nguyên và ô nhiễm môi trường, phá rừng, xe chở quá tải... ngang nhiên xảy ra, chính quyền cơ sở có tình không biết hoặc né tránh, đùn đẩy trách nhiệm gây bức xúc trong nhân dân.*

### **a) Về buôn lậu, gian lận thương mại**

Trước tình hình buôn lậu, gian lận thương mại ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp và quyền lợi người tiêu dùng. Để ngăn chặn tình trạng trên Chính phủ ban hành nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 09/6/2015 về việc đẩy mạnh công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong tình hình mới; Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 389/QĐ-TTg ngày 19/3/2014 Thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả do Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc làm Trưởng ban; các Phó trưởng ban gồm: Bộ Tài chính làm Phó Trưởng ban thường trực, Bộ trưởng Bộ Công Thương, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, Thứ trưởng Bộ Công an và các Ủy viên gồm:

- Thứ trưởng các Bộ, cơ quan ngang Bộ: Tài chính; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Y tế; Giao thông vận tải; Khoa học và Công nghệ; Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Thông tin và Truyền thông; Văn phòng Chính phủ; Phó chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

- Phó Tổng Giám đốc Đài truyền hình Việt Nam;

- Thủ trưởng các cơ quan chức năng: Tư lệnh Bộ đội biên phòng; Tư lệnh Cảnh sát biển; Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm;

Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan; Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế; Cục trưởng Cục Quản lý thị trường.

Đồng thời, Ban chỉ đạo đã thành lập nhiều đoàn liên ngành để kiểm tra để kiểm tra và đã phát hiện, xử lý nhiều vụ buôn lậu, gian lận thương mại, làm hàng giả tại các địa phương, tập trung là các địa bàn cửa khẩu biên giới. Cơ quan báo chí, truyền hình đã thông tin kịp thời việc xử lý buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả.

Từ thực tế nêu trên cho thấy, Chính phủ, Bộ ngành và các địa phương đã và đang vào cuộc quyết liệt trong việc chống buôn lậu, gian lận thương mại.

b) Đối với việc quản lý, khai thác khoáng sản

- Thủ tướng Chính phủ đã có nhiều văn bản chỉ đạo các bộ, ngành và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiến hành rà soát việc cấp giấy phép khai thác khoáng sản, ra quyết định thu hồi giấy phép khai thác đối với nhiều doanh nghiệp vi phạm về lĩnh vực này. Các bộ, ngành, địa phương đã thành lập nhiều đoàn thanh tra để kiểm tra, kiến nghị xử lý những vi phạm trong lĩnh vực khai thác khoáng sản.

- Năm 2014, Thanh tra Chính phủ đã Thanh tra trách nhiệm của Bộ Tài nguyên và Môi trường và UBND các tỉnh Cao Bằng, Yên Bái trong công tác quản lý khoáng sản.

- Năm 2015, Thanh tra Chính phủ đã Thanh tra việc chấp hành, chính sách, pháp luật, nhiệm vụ tại Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và một số đơn vị thành viên (vừa kết thúc thanh tra trực tiếp tại các đơn vị, hiện đang xây dựng Kết luận thanh tra).

Trong Định hướng công tác thanh tra năm 2016, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo tăng cường các công tác như: nâng cao hiệu lực, hiệu quả của việc xử lý sau thanh tra; tăng cường thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu về các lĩnh vực do mình quản lý, nhất là công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân; tăng cường hoạt động tranh tra đối với các lĩnh vực như gian lận thương mại, an toàn vệ sinh thực phẩm...; kiên quyết xử lý đối với các hành vi né tránh, bao che cho các tiêu cực xã hội. Thanh tra Chính phủ sẽ tiếp tục tăng cường chỉ đạo các cơ quan thanh tra tại các bộ, ngành, địa phương thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan quản lý nhà nước về tất cả các ngành, lĩnh vực để ngăn ngừa, hạn chế và xử lý nghiêm việc buông lỏng quản lý, kiên quyết xử lý người đứng đầu buông lỏng quản lý, thực hiện không đầy đủ, thiếu trách nhiệm trong thực thi công vụ, nhiệm vụ, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

### III. NỘI DUNG CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

**Nội dung số 03.** Về trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện các dự án, cử tri đề nghị ngành liên quan làm rõ trách nhiệm và xử lý nghiêm các hành vi sai phạm và công bố công khai cho cử tri biết kết quả kiểm tra, xử lý trách nhiệm người đứng đầu và giải pháp khắc phục của các ngành, địa phương liên quan về các vấn đề như:



- Việc chặt cây xanh tại thành phố Hà Nội không đúng quy định

- Việc cho doanh nghiệp nước ngoài đầu tư xây dựng khu nghỉ dưỡng tại đèo Hải Vân, tỉnh Thừa Thiên - Huế

a) Về việc cải tạo, thay thế cây xanh tại Thủ đô Hà Nội

Thanh tra Chính phủ đã trả lời tại Văn bản số 2536/TTCP-KHTCTH ngày 01/9/2015.

b) Về việc cho doanh nghiệp nước ngoài đầu tư xây dựng khu nghỉ dưỡng tại đèo Hải Vân, tỉnh Thừa Thiên - Huế

Theo quy định của pháp luật hiện hành, việc cấp giấy chứng nhận đầu tư của dự án xây dựng khu nghỉ dưỡng tại đèo Hải Vân, tỉnh Thừa Thiên - Huế thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, không thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ. Sau khi có dư luận xã hội về vấn đề này, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các bộ, ngành chức năng tham gia nhanh chóng để xem xét, báo cáo. Hiện nay, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế đã dùng triển khai dự án. Trong thời gian tới, trên cơ sở báo cáo của UBND tỉnh Thừa Thiên - Huế về những nội dung liên quan đến dự án, việc xử lý trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân (nếu có), Thanh tra Chính phủ sẽ kiến nghị Thủ tướng Chính phủ các biện pháp xử lý tiếp theo.

**Nội dung số 12.** Đề nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương tăng cường hơn nữa công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn mình quản lý, tăng cường công tác vận động tuyên truyền nhân dân nhằm hạn chế việc khiếu kiện kéo dài gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội

Năm 2015, Chính phủ tiếp tục chỉ đạo toàn ngành Thanh tra tập trung cao cho công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ đại hội đảng bộ các cấp, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, đặc biệt là tập trung giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài theo nghị quyết của Quốc hội và chỉ đạo Thủ tướng Chính phủ. Trong năm, Thanh tra Chính phủ đã triển khai đồng bộ các giải pháp, đổi mới trong công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện, trong đó chú trọng đến công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo, tăng cường tổ chức đối thoại trong giải quyết khiếu nại, tố cáo nhằm hạn chế tình trạng khiếu kiện đông người, kéo dài.

Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức Hội nghị triển khai tới các bộ, ngành, địa phương về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2015<sup>6</sup>; Hội nghị khu vực<sup>7</sup> để triển khai nhiệm vụ công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021. Đôn đốc, hướng dẫn các bộ, ngành,

<sup>6</sup> Tại Hà Nam và TP Hồ Chí Minh.

<sup>7</sup> Khu vực 10 tỉnh Đồng Bằng sông Cửu Long vào 27/11/2015; khu vực các tỉnh miền Trung, Tây Nguyên vào ngày 04/12/2015; khu vực phía Bắc vào 10/12/2015.

địa phương thực hiện nghiêm Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tập trung kiện toàn tổ chức, bộ máy ban tiếp công dân; giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, tồn đọng; phối hợp giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo liên quan đến nhân sự đại hội các cấp nhằm bảo đảm ổn định tình hình an ninh, chính trị - xã hội trong thời gian diễn ra kỳ họp Trung ương, Quốc hội khóa XIII và phục vụ đại hội đảng các cấp.

Cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã giải quyết 26.870 vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt 84%. Thông qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo đã kiến nghị thu hồi cho Nhà nước và trả lại cho công dân 129 tỷ đồng, 159 ha đất; trả lại quyền lợi cho 2.528 người, kiến nghị xử lý hành chính 419 người (đã xử lý 297 người); chuyển cơ quan điều tra tiếp tục xử lý 14 vụ, 08 người. Tiếp tục kiểm tra, rà soát và giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng khác theo Kế hoạch 2100/KH-TTCT ngày 19/9/2013 của Thanh tra Chính phủ<sup>8</sup>.

Trong thời gian tới, Thanh tra Chính phủ tham mưu Chính phủ chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện tốt một số nội dung sau:

- Thực hiện tốt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Nghị quyết số 39/2012/QH13 ngày 23/11/2012 về việc tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với các quyết định hành chính về đất đai; Nghị quyết số 113/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội liên quan đến công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tập trung giải quyết có chất lượng các vụ việc khiếu nại, tố cáo, phấn đấu đạt tỉ lệ trên 85% đối với các vụ việc mới phát sinh; chú trọng việc tổ chức thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, phấn đấu đạt tỷ lệ trên 80%.

- Kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch 2100/KH-TTCT ngày 19/9/2013 của Thanh tra Chính phủ, coi đây là việc làm thường xuyên của các cấp, các ngành. Mục tiêu là giảm khiếu nại, bức xúc, kéo dài, đoàn đông người.

- Triển khai việc thực hiện Luật Tiếp công dân và Nghị định số 64/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân ở các cấp, các ngành; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tăng cường đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện pháp luật về tiếp dân, khiếu nại, tố cáo và công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về

---

<sup>8</sup> Số liệu báo cáo Tổng kết ngành Thanh tra năm 2015

khiếu nại, tố cáo để nâng cao hiểu biết pháp luật về khiếu nại, tố cáo của cán bộ, nhân dân (tập trung ở khu vực xã, phường, thị trấn).

**Nội dung số 9:** *Cử tri tiếp tục mong muốn và đề nghị Chính phủ cần đưa ra các chế tài xử lý đối với các trường hợp gây ra lãng phí làm thất thoát tài sản rất lớn.*

Trước tình hình thất thoát, lãng phí vẫn còn xảy ra trên nhiều lĩnh vực Quốc hội khóa XIII đã thông qua Bộ Luật hình sự 2015 (sửa đổi) có hiệu lực từ ngày 01/7/2016. Tại Điều 219 Bộ Luật hình sự 2015 quy định: Tội vi phạm các quy định về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước gây thất thoát, lãng phí. Theo đó, tùy theo mức độ gây thiệt hại và tùy theo từng trường hợp có thể bị phạt tù mức cao nhất là 20 năm, bị tịch thu một phần hay toàn bộ tài sản. Ngoài ra Bộ Luật hình sự năm 2015 có quy định các tội trong các lĩnh vực cụ thể như: Tội vi phạm qui định của Nhà nước về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công gây hậu quả nghiêm trọng (Điều 220); Tội vi phạm quy định của Nhà nước về kế toán gây hậu quả nghiêm trọng (Điều 221); Tội vi phạm các quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng (Điều 222); Tội vi phạm các quy định về đầu tư công trình xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng (Điều 224)... Với các chế tài cứng rắn của Bộ Luật hình sự năm 2015, sẽ góp phần hạn chế tình trạng thất thoát, lãng phí tài sản nhà nước trong thời gian tới.

**Nội dung số 13:** *Luật tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành đã quy định tương đối rõ ràng, cụ thể quyền, nghĩa vụ của người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế, nội quy tiếp công dân tại trụ sở tiếp công dân. Tuy nhiên, việc xử lý đối với những người vi phạm quyền, nghĩa vụ vẫn chưa cụ thể, rõ ràng nên một số công dân lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo gây mất trật tự tại trụ sở tiếp công dân, lãng mạ, xúc phạm cán bộ tiếp công dân...nhưng hầu như chưa bị xử lý; dẫn đến tình trạng này vẫn tiếp diễn thường xuyên. Đề nghị Thanh tra Chính phủ tham mưu với Chính phủ ban hành Nghị định riêng về xử lý vi phạm hành chính đối với những người vi phạm trong lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.*

Về vấn đề này, Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2009 đã quy định về Tội gây rối trật tự công cộng (Điều 245), Tội vu khống (Điều 122). Chính phủ đã ban hành Nghị định số 167/2013/NĐ-CP quy định về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội, phòng cháy và chữa cháy; phòng chống bạo lực gia đình; theo đó, đã quy định xử phạt hành chính đối với các hành vi như: Có cử chỉ, lời nói thô bạo, khiêu khích, xúc phạm danh dự người khác; gây mất trật tự ở trụ sở cơ quan, tổ chức; tụ tập nhiều người ở nơi công cộng, gây mất trật tự công cộng; lôi kéo hoặc kích động người khác gây rối, làm mất trật tự công cộng; lợi dụng quyền tự do dân chủ để lôi kéo, kích động người khác xâm phạm lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; gây rối hoặc cản trở hoạt động bình thường của các cơ quan, tổ chức... tuy nhiên, mức xử phạt tiền còn thấp. Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi) quy định các tội danh: Tội vu khống (Điều

156) và tội gây rối trật tự công cộng (Điều 318) đã tăng hình phạt tiền tối đa đến 50 triệu đồng nhằm răn đe, hạn chế vi phạm.

Đối với các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực giải quyết khiếu nại, tố cáo, Thanh tra Chính phủ tiếp thu và sẽ tiếp tục nghiên cứu đề trình Chính phủ ban hành các quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực này.

**Nội dung số 14.** *Đề nghị Thanh tra Chính phủ chỉ đạo tổ chức sơ kết việc thực hiện mô hình Trụ sở Tiếp công dân cấp tỉnh, cấp huyện để có quy định về việc tổ chức ở từng địa phương sao cho phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo hiệu quả thiết thực, hạn chế lãng phí về thời gian và nhân lực.*

Trước khi Luật Tiếp công dân có hiệu lực thi hành, mô hình Trụ sở Tiếp công dân các cấp được quy định tại Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 và Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 3/10/2012 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khiếu nại năm 2011. Từ khi Luật Tiếp công dân số 42/2013/QH13 và Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ có hiệu lực thi hành đã dành riêng một chương quy định cụ thể hơn về mô hình Trụ sở tiếp công dân các cấp. Thanh tra Chính phủ và chính quyền địa phương đã tổ chức nhiều hội nghị để triển khai thực hiện các văn bản này.

Để đánh giá hiệu quả sau một năm thực hiện Luật Tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành, qua đó phát hiện những điểm chưa phù hợp để đề xuất với Chính phủ, Quốc hội sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn, Thanh tra Chính phủ đã ban hành Kế hoạch số 2267/KH-TTTP ngày 10/7/2015 về việc tổ chức hội nghị đánh giá một năm thực hiện Luật Tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành. Ngày 28/5/2015, Thanh tra Chính phủ có Công văn số 1731/TTTP-PC yêu cầu các bộ, ngành, địa phương báo cáo kết quả thực hiện pháp luật về tiếp công dân từ 1/7/2014 đến 1/7/2015. Hiện tại, Thanh tra Chính phủ đang tổng hợp kết quả báo cáo của các bộ, ngành, địa phương; những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất trong việc triển khai mô hình Trụ sở Tiếp công dân ở các địa phương... từ đó có những chỉ đạo tổ chức sơ kết việc thực hiện mô hình Trụ sở Tiếp công dân cấp tỉnh, cấp huyện có hiệu quả.

**Nội dung số 16.** *Đề nghị Thanh tra Chính phủ phối hợp với Bộ Công an, Bộ Nội vụ ban hành quy định mẫu dấu và việc sử dụng con dấu của Ban Tiếp công dân các cấp.*

Căn cứ khoản 5, Điều 9, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Tiếp công dân, Thanh tra Chính phủ có Công văn số 1967/TTTP-PC ngày 21/8/2014 đề nghị Bộ Công an hướng dẫn mẫu dấu, việc sử dụng con dấu của Ban Tiếp công dân các cấp.

Trên cơ sở thống nhất với Bộ Nội vụ và Thanh tra Chính phủ, Tổng cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự an toàn xã hội - Bộ Công an có Văn bản số 3443/C61-C64 ngày 27/8/2014 hướng dẫn con dấu Ban Tiếp công dân các cấp, trong đó quy định rõ về thủ tục làm con dấu, mẫu dấu và việc quản lý sử dụng con dấu của Ban Tiếp công dân các cấp. Căn cứ hướng dẫn của văn bản trên, Bộ công

an yêu cầu Công an các tỉnh, thành phố chỉ đạo triển khai thực hiện, nếu có vấn đề gì vướng mắc, gửi văn bản về Tổng cục để được hướng dẫn.

Ngày 19/11/2014, Thanh tra Chính phủ có Văn bản số 2826/TTCP-BTCĐTW, trong đó yêu cầu Ban Tiếp công dân cấp tỉnh, cấp huyện sau khi được thành lập, căn cứ vào Văn bản số 3443/C61-C64 ngày 27/8/2014 của Tổng cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự an toàn xã hội gửi Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn về trình tự, thủ tục và mẫu dấu để khắc dấu.

**Nội dung số 17.** Đề nghị Thanh tra Chính phủ phối hợp với Bộ Tài chính quy định về mức chi bồi dưỡng cho cán bộ làm công tác tiếp công dân; xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; Việc quản lý, sử dụng và thanh toán chế độ bồi dưỡng theo quy định của Luật tiếp công dân và Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiếp công dân.

Thanh tra Chính phủ đã phối hợp với Bộ Tài chính ban hành Thông tư liên tịch số 46/2012/TTLT-BTC-TTCP ngày 16/3/2012 Quy định chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Trong thời gian tới, Thanh tra Chính phủ sẽ phối hợp với Bộ Tài chính để sửa đổi Thông tư liên tịch số 46/2012/TTLT-BTC-TTCP theo đúng quy định Luật tiếp công dân, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP và phù hợp với điều kiện thực tế.

**Nội dung số 18.** Luật tiếp công dân và Nghị định số 64/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật tiếp công dân chỉ quy định cơ quan tham mưu ở Trung ương về công tác quản lý nhà nước công tác tiếp công dân là Thanh tra Chính phủ; tuy nhiên lại không quy định cụ thể cơ quan tham mưu giúp Thủ trưởng cùng cấp quản lý nhà nước về công tác tiếp công dân mà chỉ quy định chung tại khoản 1, Điều 5 Luật tiếp công dân: "các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện quản lý công tác tiếp công dân trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình". Đề nghị Chính phủ nghiên cứu ban hành quy định rõ Thanh tra các cấp, các ngành chịu trách nhiệm để tham mưu giúp Thủ trưởng cùng cấp quản lý nhà nước về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư ở địa phương để đảm bảo thống nhất, nhằm đưa lại hiệu quả trong công việc theo dõi, quản lý công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Thanh tra Chính phủ tiếp thu ý kiến này và sẽ nghiên cứu để trình Chính phủ ban hành Nghị định hoàn thiện quy định này.

**Nội dung số 19.** Điều 11, Luật khiếu nại 02/2011/QH13 quy định một trong những trường hợp không được thụ lý giải quyết khiếu nại là thời hiệu, thời hạn đã hết mà không có lý do chính đáng. Cử tri tỉnh Bắc Kạn cho rằng quy định này là không hợp lý, đề nghị nghiên cứu sửa đổi quy định này.

Thanh tra Chính phủ cho rằng cần quy định thời hiệu, thời hạn khiếu nại, tránh tình trạng vụ việc để quá lâu, sau đó công dân, tổ chức mới khiếu nại, dẫn đến nhiều khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải quyết khiếu nại. Tuy nhiên,

Thanh tra Chính phủ sẽ tiếp tục nghiên cứu để hoàn thiện quy định về thời hiệu khiếu nại, thời hạn giải quyết khiếu nại, đảm bảo ngày càng phù hợp hơn yêu cầu mà thực tiễn đòi hỏi.

**Nội dung số 20.** *Tại điểm a, khoản 1, Điều 21 Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 quy định về quy trình giải quyết khiếu nại hành chính quy định: “Trong quá trình giải quyết khiếu nại lần hai, người giải quyết khiếu nại hoặc người có trách nhiệm xác minh tổ chức đối thoại”. Tuy nhiên, tại điểm c, khoản 2, Điều 15 Luật khiếu nại quy định người giải quyết khiếu nại có nghĩa vụ tổ chức đối thoại với người khiếu nại, người bị khiếu nại và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. Do đó, tại địa phương, người tổ chức đối thoại với người khiếu nại, người bị khiếu nại và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chưa thống nhất. Đề nghị thống nhất quy định vấn đề này.*

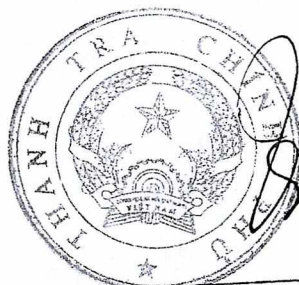
Thanh tra Chính phủ tiếp thu ý kiến này. Hiện nay, trong Kế hoạch xây dựng thể chế của Thanh tra Chính phủ năm 2016 đã có kế hoạch xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 quy định về quy trình giải quyết khiếu nại hành chính. Ý kiến này của cử tri sẽ được tiếp thu để đưa vào nội dung của Thông tư này.

Thanh tra Chính phủ phúc đáp và trân trọng cảm ơn sự quan tâm của cử tri cả nước./.

**Nơi nhận:** *ngk*

- Như trên;
- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Dân nguyện, UBNDTVQH;
- Lãnh đạo Thanh tra CP;
- Lưu: VT, KHTCTH.

**TỔNG THANH TRA**



**Huỳnh Phong Tranh**